

Bản án số: 13/2026/HNGĐ-ST
Ngày 27-02-2026
V/v: Tranh chấp hôn nhân & gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Ngọc

Ông Lữ Văn Thành

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lô Quốc Át - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11- Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Lô Văn Tim - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11- Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 80/2025/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2026/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Moong Thị H**, sinh năm: 2004 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú quán: **Bản Y, xã Y, tỉnh Nghệ An.**

- Bị đơn: **Ốc Văn C**, sinh năm: 2000 (Vắng mặt lần 2 không có lý do)

Trú quán: **Bản Y, xã Y, tỉnh Nghệ An.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 02 tháng 12 năm 2025 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chỉ **Moong Thị H** trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị **Moong Thị H** kết hôn với anh **Ốc Văn C** do hai bên tự nguyện tìm hiểu, không bị ai ép buộc và kết hôn vào ngày 13 tháng 02 năm 2023. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2024 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân của việc phát sinh mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh **C** mãi chơi, không chịu khó làm ăn, không quan tâm đến vợ con thường xuyên bỏ nhà đi không nói lý do và sống ly thân cho đến nay. Chị **H** xác định tình cảm vợ chồng không còn mâu thuẫn

ngày càng trầm trọng nên chị xin được ly hôn với anh **C** để ổn định công việc và cuộc sống.

Về con chung: Chị **Moong Thị H** và anh **Ốc Văn C** có 01 con chung tên là **Ốc Văn T**, sinh ngày 17/01/2023. Hiện nay cháu ở với chị **H** tại **Bản Y, xã Y, tỉnh Nghệ An**. Nguyên vọng chị **H** xin được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung lý do từ khi sinh con ra đến nay anh **C** không quan tâm nuôi dưỡng, chăm sóc con tất cả mọi tình thương trách nhiệm đều do một mình chị thực hiện và không yêu cầu anh **C** cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị **Moong Thị H** khai vợ chồng không có tài sản chung hay nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh **Ốc Văn C** trong quá trình giải quyết luôn thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không đến Tòa án, mặc dù anh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh **C** cố tình vắng mặt.

Tại biên bản xác minh tại **UBND xã Y**, tỉnh Nghệ An đã cung cấp nội dung như sau:

Chị **Moong Thị H** và anh **Ốc Văn C** có hộ khẩu tại **bản Y, xã Y, tỉnh Nghệ An** và kết hôn ngày 13 tháng 02 năm 2023. Hiện nay anh **Ốc Văn C** không có mặt tại địa phương đang đi làm xa nhưng thỉnh thoảng anh **Ốc Văn C** vẫn có mặt tại địa phương. Anh **Ốc Văn C** và chị **Moong Thị H** có 01 con chung cháu tên là **Ốc Văn T**, sinh ngày 17/01/2023 hiện nay con chung đang ở với chị **H**.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị **H** và anh **C** không có tài sản nào có giá trị tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với nguyên đơn: Đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh **Ốc Văn C** không chấp hành và không có mặt để làm việc trực tiếp tại Tòa án. Viện kiểm sát không có yêu cầu kiến nghị gì thêm.

Về nội dung Viện kiểm sát đề nghị hướng giải quyết vụ án:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147; Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của **Ủy ban Thường vụ Q**;

Đề nghị:

- Chấp nhận cho chị **Moong Thị H** được ly hôn anh **Ốc Văn C**.

- Về con chung: Giao cho chị **Moong Thị H** trực tiếp nuôi con chung là cháu **Ốc Văn T**, sinh ngày 17/01/2023 chấp nhận sự tự nguyện của chị **H** không yêu cầu anh **C** cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết. Đề nghị tách ra giải quyết sau khi có yêu cầu.

- Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp hôn nhân và gia đình cho chị **Moong Thị H**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị **Moong Thị H** có đơn xin ly hôn với anh **Ốc Văn C** gửi đến Tòa án nhân dân khu vực 11- Nghệ An. Theo quy định tại Điều 35, khoản 1 Điều 28 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 11- Nghệ An giải quyết.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị **Moong Thị H** với anh **Ốc Văn C** do hai người tự nguyện tìm hiểu, kết hôn vào ngày 13 tháng 02 năm 2023 là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian. Đến năm 2024 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh **C** không quan tâm đến cuộc sống chung của vợ con, vợ chồng thường xuyên cãi vã và vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2024 cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do đó việc giải quyết cho vợ chồng ly hôn là cần thiết.

[3] Về con chung: Anh **Ốc Văn C** và chị **Moong Thị H** có 01 người con chung cháu là **Ốc Văn T**, sinh ngày 17/01/2023. Hiện tại đang ở cùng với chị **H** và anh **C** cũng không quan tâm chăm sóc con chung và nguyện vọng của chị **Moong Thị H** mong muốn được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu cần tiếp tục giao cháu cho chị **Moong Thị H** trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị **H** không yêu cầu anh **C** cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[4] Về tài sản, nợ chung: Chị **Moong Thị H** chưa yêu cầu nên Hội đồng xét xử chưa xem xét. Các đương sự có quyền yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung sau ly hôn. Khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết theo quy định của pháp luật.

[5] Án phí và quyền kháng cáo: Chị **Moong Thị H** là người đồng bào dân tộc thiểu số cư trú ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn, giảm tạm ứng án phí, án phí nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp hôn nhân và gia đình. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, và Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Quan hệ hôn nhân: Chấp nhận chị **Moong Thị H** được ly hôn với anh **Ốc Văn C**.

2. Về con chung: Giao con chung tên là **Ốc Văn T**, sinh ngày 17/01/2023 cho chị **Moong Thị H** trực tiếp nuôi cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành 18 tuổi, chấp nhận sự tự nguyện của chị **H** về việc không yêu cầu anh **C** cấp dưỡng tiền nuôi con chung và tạm hoãn việc nuôi con chung đối với anh **C**.

Anh **Ốc Văn C** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị **Moong Thị H** và anh **Ốc Văn C** có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị **Moong Thị H** chưa yêu cầu nên không giải quyết. Các đương sự có quyền yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung sau ly hôn. Khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết theo quy định của pháp luật

4. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp hôn nhân và gia đình cho chị **Moong Thị H**

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hợp lệ tại UBND xã nơi cư trú.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lữ Văn Thành

Đặng Thị Ngọc

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- VKSND khu vực 11-Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Na;
- Lưu Vp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Hưng

Lữ Văn Thành

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- VKSND khu vực 11-Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Na;
- Lưu Vp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Khăm Niên

Đặng Thị Ngọc

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- VKSND H.Yên Na;
- Cơ quan THADS H.Yên Na;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Na;
- Lưu Vp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- VKSND H.Yên Na;
- Cơ quan THADS H.Yên Na;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Na;
- Lưu Vp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Cường

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cụt Xuân Ninh

Thò Bá Tềnh

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- VKSND H.Yên Na;
- Cơ quan THADS H.Yên Na;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Na;
- Lưu Vp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cựt Xuân Ninh

Thò Bá Tễnh

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H.Yên Na;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H.Yên Na;
- UBND xã Yên Na;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Cường

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lô Thị Huyền

VYên Sơn Thanh Hải

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H.Yên Na;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H.Yên Na;
- UBND xã Yên Na;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thò Bá Tểnh

Nguyễn Thị Thu Lê

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H.Yên Na;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H.Yên Na;
- UBND xã Yên Na;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thò Bá Tểnh

Nguyễn Thị Thu Lê

Hoàng Văn Cường

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H.Yên Na;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H.Yên Na;
- UBND xã Yên Na;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường